

GÓP Ý VỀ LỘ ĐỒ DÂN CHỦ HÓA VIỆT NAM

Lý Đại Nguyên

Trước thảm cảnh thiên tai vừa mới xảy ra ở Miền Điện, hầu như khắp các nước trên thế giới đều thực tâm muốn giúp cho nạn nhân ở đó, mau chóng vượt qua giai đoạn cực kỳ nguy hiểm: Cứu sinh mạng, cứu đói khổ, trị dịch bệnh, lập nơi tạm trú... Nhưng nhà cầm quyền quân phiệt, độc tài, tham nhũng của Miền Điện đã tàn nhẫn khước từ, chỉ nhận đồ cứu trợ, mà không cho các chuyên gia, thiện nguyện viên ngoại quốc vào giúp đỡ, khiến cho những người không đáng chết, phải chết oan. Ở đây thấy rõ một điều là chế độ độc tài không bao giờ biết thương dân, lo cho dân, mà chỉ sợ mất quyền hành. Tệ nhất là chúng coi thiên tai là cơ hội để chúng ăn chặn đồ cứu trợ của những nhà hảo tâm, và viện trợ của quốc tế. Liên sau đó là vụ động đất lớn tại Trung Hoa, tuy nhà cầm quyền Trung cộng vốn độc tài, nhưng đã mở cửa giao tiếp với thế giới bên ngoài, nên đã dễ dàng đón nhận sự trợ giúp từ nước ngoài. Như vậy, cho thấy, thiên tai xảy ra bất cứ nơi nào trên địa cầu thì cũng là mối lo chung của nhân loại, các nước đều có nghĩa vụ thiêng liêng phải giải quyết. Chỉ có những chế độ độc tài cực đoan, tự cô lập mới để mặc cho dân chết, không nhận sự trợ giúp và không chịu giúp các nước khác khi bị thiên tai.

Do đó, vấn đề Dân Chủ Hóa chế độ ở mỗi quốc gia hiện nay là mối quan tâm hàng đầu của cả thế giới. Khi đặt vấn đề Dân Chủ Hóa Chế Độ, là đặt bốn phận trách nhiệm cho Nhà Đương Quyền phải thay đổi luật lệ từ độc tài chuyên chế đảng trị, hay độc tài cá nhân trị, gia tộc trị sang các luật lệ tự do dân chủ, để cho người dân có thực quyền: Tự Do Tư Hữu, cả về hai mặt tinh thần và tài sản. Tự Do Ngôn Luận, Tự Do Lập Hội và Tự Do Lựa Chọn. Từ đó tạo ra một Xã Hội Đa Nguyên Tự Do, một nền Kinh Tế Thị Trường Tự Do, một thể chế Chính Trị Dân Chủ Tự Do, được Điều Hợp theo Hiến Pháp Dân Chủ, với một hệ thống luật pháp minh bạch trong sáng tôn trọng Nhân Quyền, và được Điều Hành bởi những người do toàn dân lựa chọn. Việc đó, vừa mới được một vương quốc Bhutan nhỏ bé, nằm sâu trong dãy Hy Mã Lạp Sơn thực hiện hết sức ngoạn mục. Quốc vương Jigme Singye Wangchuk, trước khi truyền ngôi cho con là vua Jigme Khesar Namgyal Vangchuk, Ngài đã trao hầu hết quyền hành pháp cho một Nội Các, và cho Quốc Hội được quyền đàn hạch Nhà Vua. Từ đó nước Bhutan bước vào sinh hoạt chính trị tự do đa đảng và phát triển kinh tế dựa trên phúc lợi của dân – Gross National Happiness - là chủ trương đổi mới của Thái Thượng Hoàng, và có sự đóng góp của ông Jigmi Thinley. Rồi với một cuộc bầu cử Dân Chủ trong sạch, đảng đối lập của ông Jigmi Thinley đại thắng. Quốc vương vẫn là Tổng Tư Lệnh quân đội và được chỉ định 5 vị trong Thượng Viện. Bhutan từ một nước Phong Kiến lạc hậu bước vào chế độ Dân Chủ trong sáng là nhờ công của những nhà Lãnh Đạo biết nhìn xa trông rộng, luôn luôn đặt quyền lợi của dân lên trên quyền vị cá nhân mình, nên được người dân muôn đời kính trọng, biết ơn, thế giới ngưỡng mộ, mà uy quyền hiện nay vẫn không mất.

Nhìn về Việt Nam, thấy mà buồn, nhà cầm quyền Việt cộng hiện nay, tà mất dân, mất nước, mất chủ quyền vào tay ngoại bang, chứ không chịu sớm Dân Chủ Hóa chế độ, để trao quyền lại cho toàn dân, để dân làm chủ nước, nước có chủ quyền thực sự, để chủ động gia nhập tiến trình toàn cầu hóa với sự tôn trọng của cả thế giới. Thực sự thì

cái gọi là chủ nghĩa cộng sản, hay xã hội chủ nghĩa, nó đã bị biến thái thành thứ “Tư Bản Man Rợ,” ngay từ khi Việt cộng buộc phải mở cửa chạy theo Kinh Tế Thị Trường, nhận vốn đầu tư và làm ăn với ngoại quốc. Nó man rợ, vì đảng vừa độc quyền chính trị tham nhũng, vừa tạo ra các công ty quốc doanh, dùng vốn của quốc dân, độc quyền làm kinh tế, thu lợi vào tay đảng, chia lợi nhuận cho nhau theo ngôi thứ quyền lực, biến các lãnh tụ đảng thành các tay tài phiệt khổng lồ. Rồi hợp thức hóa những tài sản đen tối đó dưới chiêu bài cho đảng viên là kinh tế Tư Doanh. Nghĩa là đảng mặc nhiên công nhận quyền Tư Hữu của đảng viên, nhưng toàn dân vẫn bị nằm trong Cơ Chế Công Hữu do nhà nước quản lý. Do đó, kẻ có quyền thế mới tha hồ nhân danh luật lệ công hữu để chiếm đoạt đất đai, tài sản của dân làm của riêng. Cảnh Dân Oan khốn khổ tràn ngập khắp nơi, mà không có lối giải quyết là vì thế.

Khi đảng đã cho đảng viên làm kinh tế tư doanh, thì sớm muộn gì nhà nước Việt cộng cũng phải ban hành đạo luật công nhận quyền Tư Hữu của mỗi công dân, thế mới hợp pháp hóa được tài sản tư hữu bản thủ của đảng viên. Đây cũng là cái gốc của nền Kinh Tế Thị Trường thực sự, chứ không thể lấp liếm trong khẩu hiệu “Kinh Tế Thị Trường theo Định Hướng Xã Hội Chủ Nghĩa” được mãi, khi đảng viên đã từ bỏ chủ nghĩa xã hội chết tiệt rồi. Như vậy, vì quyền lợi thiết thân của Việt cộng, vì nhu cầu của thị trường, vì đòi hỏi của quốc tế, nền Kinh Tế Thị Trường Tự Do cũng đã và đang thành hình tại Việt Nam không thể cưỡng lại. Mà Kinh Tế Thị Trường Tự Do tất nhiên sẽ kéo theo Xã Hội Đa Nguyên Tự Do. Bởi vậy Việt cộng mới tìm mọi cách tránh né, không chịu cho ra đời những đạo luật công nhận sự hình thành và sinh hoạt tự do của các Tổ Chức Xã Hội Dân Sự. Mặc dầu chúng đã ký vào các Công Ước Quốc Tế Về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị 1966. Công Ước Quốc Tế Về Những Quyền Kinh Tế, Xã Hội và Văn Hóa 1966. Ngay trong lời mở đầu của 2 công ước căn bản này đã ghi: “Xét rằng, nghĩa vụ của quốc gia hội viên theo Hiến Chương Liên Hiệp Quốc là phát huy sự tôn trọng và thực thi trên toàn cầu những nhân quyền và quyền tự do của con người.”

Ấy thế mà Việt cộng đã nhân danh Việt Nam để gia nhập LHQ, ký vào các Công Ước Quốc Tế, làm thành viên không thường trực của Hội Đồng Bảo An, và triển vọng trở thành Chủ Tịch Đại Hội Đồng LHQ, mà vẫn không tôn trọng Nhân Quyền của dân mình. Vẫn không ban hành các đạo luật thành lập và sinh hoạt cho các tổ chức Xã Hội Dân Sự, mà lại cho ra đời những luật lệ phản động như “Pháp Lệnh Tín Ngưỡng Tôn Giáo” bắt các Tôn Giáo muốn được sinh hoạt công khai phải đặt dưới sự quản trị của Mặt Trận Tổ Quốc, một tổ chức ngoại vi của đảng Việt cộng. Theo nhận định của Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế Hoa Kỳ thì chính quyền Việt Nam “đã đặt ra những luật lệ, nhằm giới hạn hoạt động của các tôn giáo.” Tất cả các cơ quan Truyền Thông Báo Chí đều là của đảng. Do đảng viên trực tiếp điều hành. Chính vì vậy mà bọn tham nhũng có quyền thế tha hồ lộng hành. Một thể chế Dân Chủ thực sự không thể thiếu được một nền Truyền Thông Báo Chí Tư Nhân Tự Do. Đối với thực trạng Việt Nam hiện nay thì Lộ Đồ Dân Chủ Hóa phải bắt đầu bằng việc hủy bỏ những đạo luật khống chế Tôn Giáo, độc quyền Truyền Thông. Ban hành các luật lệ Tự Do Tư Hữu về tư tưởng và tài sản của mỗi công dân. Ban hành các luật lệ về quyền tự do dân sự và chính trị, để cho các tập thể Xã Hội Dân Sự, các Chính Đảng công khai sinh hoạt, thúc đẩy tiến trình Dân Chủ Hóa Chế Độ, đi từ thay đổi Hiến Pháp độc tài sang dân chủ, và các luật lệ từ khống chế, khủng bố sang bảo vệ nhân quyền, để người dân thực hiện quyền tự

do phát biểu ý kiến và tự do lựa chọn những đại biểu của mình trong các cơ quan Lập Pháp, Hành Pháp, Tư Pháp của Quốc Gia, và các chính quyền địa phương, nhất là cần thực hiện một nền Dân Chủ Trực Tiếp tại Làng Xã vốn là cơ sở hành chánh gốc của Truyền Thống Dân Chủ Dân Tộc.

Little Saigon ngày 20-05-2008.

Lý Đại Nguyên

Nguồn: <https://ly-dai-nguyen.blogspot.com/2008/06/gp-v-l-dn-ch-ha-vit-nam.html>

www.vietnamvanhien.org

